SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1247 /QĐ-SGDHCM	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) đầu tư tại Công ty Cổ phần Trà Bắc

TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ- CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2025 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ và Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 253/NQ-CP ngày 26/8/2025 của Chính phủ về việc công bố các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2024/QH13) tiếp tục có hiệu lực;

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử

dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-HĐTV ngày 30/06/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-HĐTV ngày 09/07/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 27/8/2021 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước ban hành Quy chế mẫu về chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 690/QĐ-TTg ngày 17/07/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án cơ cấu lại Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đến năm 2025";

Căn cứ Nghị quyết số 315/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 15/12/2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về phương thức bán cả lô cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Trà Bắc;

Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-ĐTKDV ngày 18/12/2025 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về phê duyệt phương án bán cổ phần Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Trà Bắc;

Căn cứ Đơn đăng ký bán đấu giá theo lô cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Trà Bắc ngày 18/12/2025;

Căn cứ Công văn số 2241/ĐTKDV-CNPN ngày 24/12/2025 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc góp ý dự thảo Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Trà Bắc;

Theo đề nghị của Giám đốc Phòng Quản lý Niêm yết.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **"Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Trà Bắc".**

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Tổ chức bán đấu giá, các tổ chức, cá nhân tham gia bán đấu giá theo lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Trà Bắc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- SCIC;
- CTCP Trà Bắc;
- BVSC;
- Các đại lý;
- CNTT, TCKT;
- TTTT (để CBTT);
- Lưu: VT, NY (28).

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trần Anh Đào

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ THEO LÔ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ BẮC

(Kèm theo Quyết định số 1297 /QĐ- SGDHCM ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với hình thức bán đấu giá công khai để chuyển nhượng vốn cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Trà Bắc được thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Một số từ ngữ áp dụng tại Quy chế này theo quy định sau

1. *Bán đấu giá công khai theo lô* là việc bán đấu giá cổ phần công khai theo lô cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá (sau đây gọi tắt là đấu giá).

2. *Nhà đầu tư mua cổ phần (gọi tắt là nhà đầu tư)* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần tại các công ty cổ phần theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. *Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng* là Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (sau đây gọi tắt là SCIC).

4. *Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng* là Công ty Cổ phần Trà Bắc.

5. *Tổ chức bán đấu giá* là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

6. *Tổ chức tư vấn bán đấu giá là* Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh.

7. *Hội đồng bán đấu giá* là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thực hiện bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện SCIC; đại diện Công ty Cổ phần Trà Bắc (nếu có); đại diện Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh; đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là người đại diện của SCIC, thay mặt Hội đồng bán đấu giá ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

8. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.

9. *Giá khởi điểm một lô cổ phần:* là mức giá ban đầu của một lô cổ phần được chào bán do SCIC quyết định.

10. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.

11. *Giá đấu* là mức giá đặt mua cho cả lô cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào

Phiếu tham dự đấu giá.

12. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua lô cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua lô cổ phần, bằng 10% giá trị tổng số lô cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và không bao gồm phí chuyển khoản.

13. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm:

a) Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc đấu giá nhưng từ chối mua;

b) Số lượng cổ phần bán không thành công do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá và không được mua cổ phần.

14. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc, đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất thấp hơn giá khởi điểm;

d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua;

đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá;

e) Nhà đầu tư từ chối bỏ phiếu kín theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này.

15. *Đại lý đấu giá:* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

16. *Nhập lệnh tại Sở Giao dịch Chứng khoán* là việc nhập các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phiếu của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá trực tiếp tại trụ sở Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

17. Ngày kết thúc cuộc đấu giá là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức đấu giá và xác định được kết quả đấu giá.

16. *Ngày kết thúc việc bán lô cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua lô cổ phần theo thông báo của Tổ chức bán đấu giá.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của SCIC

1. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến bán đấu giá phần vốn cần chuyển nhượng cho Tổ chức bán đấu giá;

2. Ký hợp đồng thuê dịch vụ đấu giá với Tổ chức bán đấu giá đã lựa chọn;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng

bán đấu giá và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá lô cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá lô cổ phần. Phối hợp với doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức bán đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp cung cấp trước khi tiến hành bán đấu giá theo Quy chế này. Trường hợp SCIC ủy quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp và SCIC cung cấp;

5. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá và Đại lý đấu giá công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo các quy định tại Quy chế này;

6. Thu Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư theo quy định tại Quy chế này;

7. Thông báo cập nhật tình hình và kết quả nộp Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư cho Tổ chức bán đấu giá/Đại lý đấu giá để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá;

8. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá thuyết trình các thông tin về doanh nghiệp có vốn cần chuyển nhượng cho các nhà đầu tư (nếu cần);

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

10. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này;

11. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá trong việc xác nhận và thông báo kết quả đăng ký, công bố kết quả đấu giá;

12. Quyết định và thực hiện hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư theo quy định tại Điều 21 Quy chế này;

13. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

14. Ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần (theo Mẫu số 07); Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá

1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định tại Quy chế này;

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá;

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;

4. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá

1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc bán đấu giá do SCIC cung cấp theo quy định;

2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá;

3. Thông báo việc đăng ký làm Đại lý đấu giá cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định và trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá tối thiểu hai mươi hai (22) ngày. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Đại lý đấu giá;

4. Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá, ban hành và công bố Quy chế bán đấu giá;

5. Thông báo với SCIC về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá và công bố thông tin liên quan đến phiên đấu giá theo Quy chế này;

6. Tổ chức bán đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc đấu giá mà SCIC đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của SCIC cung cấp;

7. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá;

8. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức bán đấu giá về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá;

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

10. Tổ chức bán đấu giá và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;

11. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo quy định tại Quy chế này; cung cấp biên bản xác định kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá.

12. Lập danh sách nhà đầu tư được nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này (trên cơ sở danh sách do các Đại lý đấu giá gửi) gửi SCIC trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá để SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.

13. Phối hợp với SCIC công bố kết quả đấu giá;

14. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho SCIC trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua lô cổ phần của nhà đầu tư;

15. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá.

Điều 6: Trách nhiệm và quyền hạn của các Đại lý đấu giá.

1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Tổ chức bán đấu giá;

2. Phối hợp với SCIC và Tổ chức bán đấu giá thực hiện việc thông báo công khai trên website và trên các phương tiện thông tin đại chúng của các Đại lý đấu giá các thông

tin về việc đấu giá do SCIC cung cấp theo quy định tại Quy chế này.

3. Hướng dẫn Nhà đầu tư về thủ tục và hồ sơ đăng ký theo quy định tại Quy chế này sau khi thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia đấu giá, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Đơn đăng ký tham gia đấu giá và các tài liệu liên quan. Kiểm tra số tiền đặt cọc đã nộp theo quy định của Nhà đầu tư.

5. Kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký tham gia đấu giá của các Nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Tổ chức bán đấu giá, và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các Nhà đầu tư có đủ điều kiện. Trường hợp Nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì phải thông báo cho Tổ chức bán đấu giá trong vòng 01 ngày làm việc để làm căn cứ cho SCIC xem xét hoàn trả Tiền đặt cọc cho các Nhà đầu tư (nếu Nhà đầu tư đã đặt cọc).

6. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá của Tổ chức bán đấu giá.

7. Trong thời hạn theo quy định tại Khoản 4 Điều 11 Quy chế này, Đại lý đấu giá có trách nhiệm thông báo cho Tổ chức bán đấu giá danh sách nhà đầu tư thay đổi hoặc hủy đăng ký (nếu có), và nộp bản gốc đơn đề nghị thay đổi tham gia đấu giá hoặc đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Hội đồng đấu giá trước **16 giờ 00 phút ngày 13 tháng 01 năm 2026.**

8. Thông báo bằng văn bản và đảm bảo Tổ chức bán đấu giá và SCIC nhận được thông báo về danh sách Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá trong vòng 30 phút kể từ khi kết thúc thời hạn đăng ký tham dự, bao gồm:

- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước và ngoài nước);

- Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước và ngoài nước).

9. Trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá, đại diện của Đại lý đấu giá công bố những thông tin chủ yếu sau:

- Tên doanh nghiệp bán đấu giá cổ phần, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

- Giá khởi điểm của một lô cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại trừ khỏi cuộc đấu giá, không được nhận lại tiền đặt cọc;

- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá;

- Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.

10. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư **chậm nhất 15 giờ 00 phút ngày 19 tháng 01 năm 2026.**

Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức bán đấu giá trước thời gian theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Quy chế này.

Hòm/phong bì đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư.

Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ Phiếu tham dự đấu giá đến Tổ chức bán đấu giá theo đúng thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi từ phía Đại lý đấu giá.

11. Đề xuất danh sách Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc và các Nhà đầu tư vi phạm quy chế theo quy định tại Quy chế này, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 5 Điều 11 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá cung cấp, gửi Tổ chức bán đấu giá trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá để Tổ chức bán đấu giá gửi SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.

12. Thông báo, gửi kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư và hướng dẫn các Nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết quả đấu giá.

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư cho Tổ chức bán đấu giá sau khi hoàn tất đấu giá.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Tiếp cận thông tin công bố về doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo quy định;

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua lô cổ phần cho Đại lý đấu giá theo mẫu tại Mẫu số 01 kèm theo Quy chế này;

3. Thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư vốn tại công ty cổ phần và các quy định tại pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và pháp luật khác có liên quan;

4. Nhà đầu tư trong và ngoài nước phải có tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia đấu giá;

5. Nộp tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này (bằng 10% giá trị tổng số lô cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định);

6. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định;

7. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;

8. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua lô cổ phần trúng đấu giá;

9. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

Điều 8. Công bố thông tin

1. Tổ chức bán đấu giá chủ trì, phối hợp với SCIC công bố thông tin về việc bán đấu giá theo Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc và một tờ báo địa phương nơi SCIC và doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng đặt trụ sở chính như sau:

- Báo Đầu tư;

- Báo Hà nội mới;
- Báo Vĩnh Long.

b) Website: của SCIC, Tổ chức bán đấu giá, các Đại lý đấu giá, doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng (nếu có), Tổ chức tư vấn;

http://www.hsx.vn;	http://www.scic.vn;	http://www.trabaco.vn
http://www.abs.vn;	http://www.bvsc.com.vn;	http://www.fpts.com.vn;
http://www.acb.com.vn;	http://www.vcbs.com.vn;	http://www.vndirect.com.vn;
http://www.tvsi.com.vn;	http://www.sbsc.com.vn;	http://www.kisvn.vn;
http://www.phs.vn;	http://www.vietcap.com.vn;	http://www.hsc.com.vn;
http://www.vbse.vn;	http://www.eves.com.vn;	http://www.bsc.com.vn;
http://www.vixs.vn;	http://www.vdsc.com.vn;	http://www.shs.com.vn;
http://www.mbs.com.vn;	http://www.maybank-kimeng.com.vn;	

2. Tổ chức bán đấu giá chủ trì, phối hợp với SCIC công bố thông tin về hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin

- Quyết định số 690/QĐ-TTg ngày 17/07/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án cơ cấu lại Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đến năm 2025";
- Nghị quyết số 315/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 15/12/2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về phương án bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Trà Bắc;
- Quyết định số 326/QĐ-ĐTKDV ngày 18/12/2025 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phê duyệt phương án ván cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Trà Bắc;
- Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP;
- Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của SCIC do Công ty Cổ phần Trà Bắc ký ngày 15/12/2025;
- Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc;
- Các tài liệu khác (nếu có).

b) Địa điểm công bố thông tin

- Tổ chức bán đấu giá: **Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**.

+ Địa chỉ: Số 16, đường Võ Văn Kiệt, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Website: http://www.hsx.vn.

- Chủ sở hữu: **SCIC.**

+ Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội;

+ Website: http://www.scic.vn.

- Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng: **Công ty Cổ phần Trà Bắc**.

+ Địa chỉ: Số 216 Bạch Đằng, phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long;

+ Website: http://www.trabaco.com.vn.

- Địa chỉ và tên các website công bố thông tin khác của các Đại lý đấu giá tại Mẫu số 08 đính kèm quy chế này.

- Địa chỉ và tên website Tổ chức tư vấn: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh**

+ Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Bảo Việt, số 233 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Website: http://www.bvsc.com.vn

Điều 9. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

Nhà đầu tư tham gia đấu giá bao gồm tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại tổ chức được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

b) Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch Chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của nhà đầu tư trong và ngoài nước, tổ chức nhận

ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

Điều 10. Các thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá

1. Số lô cổ phần chào bán : **01 (một) lô ;**
2. Số lượng cổ phần của 01 lô chào bán: **4.117.762 (Bốn triệu một trăm mười bảy nghìn bảy trăm sáu mươi hai) cổ phần;**
3. Mệnh giá: **10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần;**
4. Giá khởi điểm: **287.420.000.000 đồng** ***(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bảy tỷ bốn trăm hai mươi triệu)*** **đồng/lô cổ phần**
5. Bước giá: **1.000.000 (Một triệu) đồng/lô cổ phần;**
6. **Nhà đầu tư phải đăng ký và đặt mua toàn bộ lô cổ phần chào bán;**
7. Tổng số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: **4.117.762 cổ phần;**
8. Số mức giá: **01 (Một).**

Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

1. Nhận đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc theo Quy chế đấu giá bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của SCIC mở tương ứng với từng Đại lý đấu giá (nơi Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) theo danh sách tài khoản đính kèm tại *Mẫu số 08* Quy chế này trước **16 giờ 00 phút ngày 13 tháng 01 năm 2026;**

Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam, bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản:

- ✓ Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
- ✓ Số Tài khoản: số tài khoản và ngân hàng của SCIC mở cho từng Đại lý đấu giá là Công ty chứng khoán, theo Mẫu số 08 đính kèm Quy chế này.

- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: **"Họ và tên/tên tổ chức, Số CCCD/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền đặt cọc mua 4.117.762 cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc."**

- Tiền đặt cọc để đảm bảo quyền tham gia đấu giá và bảo đảm tuân thủ Quy chế này. Tiền đặt cọc sẽ được khấu trừ vào số tiền phải thanh toán khi Nhà đầu tư được mua cổ phần. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi và không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ phạt hoặc bồi thường đối với SCIC trong mọi trường hợp.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần và

nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu (Mẫu số 03) kèm theo Quy chế này và xuất trình căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục (trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức), kèm theo xuất trình Căn cước công dân/hộ chiếu của người làm thủ tục;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:

Ngoài các quy định như đối với các cá nhân và tổ chức trong nước, các nhân và tổ chức nước ngoài phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối;

- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của Ngân hàng lưu ký hoặc Công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký).

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ 08 giờ 00 phút ngày 29 tháng 12 năm 2025 đến 16 giờ 00 phút ngày 13 tháng 01 năm 2026**;

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc: tại các Đại lý đấu giá theo thông tin tại Mẫu số 08 đính kèm Quy chế này;

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá theo Mẫu số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Mẫu số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo:

điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua là giá cho cả lô cổ phần, không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị; tổng số cổ phần đặt mua không được vượt quá số lượng cổ phần đã đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá: Chậm nhất **15 giờ 00 phút ngày 19 tháng 01 năm 2026**;

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý đấu giá ký nhận với nhà đầu tư.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xoá, nhà đầu tư phải yêu cầu Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Mẫu số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua phần vốn chuyển nhượng cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá: **Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 16, đường Võ Văn Kiệt, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh**;

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **09 giờ 00 phút ngày 21 tháng 01 năm 2026**;

3. Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư chậm nhất **15 giờ 00 phút ngày 19 tháng 01 năm 2026.**

4. Đại lý đấu giá chuyển hòm Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trước thời gian tổ chức đấu giá ít nhất 01 giờ.

Điều 14. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;

b) Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

Điều 15. Thực hiện bán đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, đại diện Hội đồng bán đấu giá hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, tên doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, vốn điều lệ, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng lô cổ phần đăng

ký mua;

b) Số phiếu tham dự đấu giá nhận được;

c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định kết quả đấu giá;

d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức bán đấu giá nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá;

3. Xác định kết quả chào bán

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại tiết d điểm 3 khoản 13; tiết d điểm 3 khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, gạch đầu dòng thứ 3 điểm d khoản 16 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP như sau:

- Giá đấu hợp lệ là mức giá không thấp hơn giá khởi điểm đã công bố và đảm bảo theo quy định tại Điều 10 và Điều 12 Quy chế này. Giá trúng đấu giá được xác định là mức giá hợp lệ nhà đầu tư đặt mua cao nhất.

- Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đặt mức giá hợp lệ cao nhất bằng nhau thì ngay trong ngày tổ chức đấu giá, SCIC phối hợp với Tổ chức bán đấu giá thông báo thời gian, địa điểm cụ thể tổ chức bỏ phiếu kín giữa các nhà đầu tư này. Nhà đầu tư có trách nhiệm đến nhận Phiếu đặt mua lô cổ phần theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Quy chế này. Phiếu đặt mua lô cổ phần (theo Mẫu số 6 Quy chế này) do Tổ chức bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo nơi cấp phiếu và nhà đầu tư có trách nhiệm điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin và nộp phiếu kín theo quy định dưới sự giám sát của Hội đồng bán đấu giá.

Trong vòng tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức phiên đấu giá theo lô, Tổ chức bán đấu giá phối hợp với SCIC triển khai việc thực hiện bỏ phiếu kín giữa các nhà đầu tư để xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất và duy nhất. Mức giá bỏ phiếu kín là mức giá không thấp hơn mức giá mà các nhà đầu tư đã đặt mua cao nhất bằng nhau và tuân theo bước giá quy định tại quy chế đấu giá. Ngay sau khi các nhà đầu tư bỏ phiếu kín, Hội đồng bán đấu giá xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua hợp lệ cao nhất khi bỏ phiếu kín là nhà đầu tư trúng đấu giá và sẽ được mua toàn bộ lô cổ phần.

- Trường hợp khi tổ chức bỏ phiếu kín, có từ hai nhà đầu tư trở lên tiếp tục trả giá hợp lệ cao nhất bằng nhau, Hội đồng bán đấu giá tổ chức cho các nhà đầu tư này bốc thăm ngay để xác định nhà đầu tư trúng đấu giá. Các phiếu bốc thăm được đặt trong một thùng phiếu trong suốt và phải được các nhà đầu tư kiểm tra số lượng và nội dung phiếu trước khi gập lại và bỏ vào thùng phiếu.

- Trường hợp các nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau đều từ chối bỏ phiếu kín hoặc nhà đầu tư đã xác định trúng giá nhưng từ chối mua thì xác định cuộc đấu giá không thành công để thực hiện chuyển sang phương thức chuyển nhượng khác theo quy định.

4. Biên bản xác định kết quả bán đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc bán đấu giá, căn cứ kết quả bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; các thành viên trong Hội

đồng bán đấu giá đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số III ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP.

Điều 16. Xác định giá thanh toán lô cổ phần

1. Giá thanh toán là giá trúng đấu giá của từng nhà đầu tư được xác định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này.

2. SCIC phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 17. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

1. Tổ chức bán đấu giá công bố kết quả đấu giá lô cổ phần cho nhà đầu tư vào ngày 21 tháng 01 năm 2026 tại địa điểm đấu giá và trên trang thông tin điện tử của Tổ chức bán đấu giá, Đại lý đấu giá và SCIC.

2. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm thông báo kết quả đấu giá đến từng nhà đầu tư.

Các nhà đầu tư có trách nhiệm nhận thông báo kết quả hoặc Phiếu đặt mua lô cổ phần (trong trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau) tại Tổ chức bán đấu giá trong vòng hai (02 ngày) làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.

Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá công bố, nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua lô cổ phần trong thời hạn không quá bảy (07) ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá lô cổ phần **(từ ngày 22/01/2026 đến ngày 28/01/2026).** Nhà đầu tư trúng đấu giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn phải thanh toán.

2. Hình thức thanh toán tiền mua lô cổ phần

a) Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư trúng giá được xác định bằng tổng số tiền phải thanh toán mua cổ phần trúng giá theo kết quả đấu giá (không bao gồm phí chuyển khoản) trừ Tiền đặt cọc.

b) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của SCIC mở tương ứng với từng Đại lý đấu giá (nơi Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) theo danh sách tài khoản đính kèm tại Mẫu số 08 Quy chế này.

Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CCCD/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền thanh toán mua 4.117.762 cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc".

Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp phiếu tham dự đấu giá; từ chối hoặc không tham gia bỏ phiếu kín;

b) Phiếu tham dự đấu giá không đúng quy định tại Điều 10 và khoản 1 Điều 12 của Quy chế này;

c) Không ghi giá (hoặc không xác định được giá đặt mua) hoặc/và không ghi khối

lượng (hoặc không xác định được khối lượng) trên Phiếu tham dự đấu giá;

d) Nhà đầu tư đăng ký nhưng không đặt mua toàn bộ lô cổ phần thì không được nhận lại toàn bộ tiền đặt cọc.

đ) Nhà đầu tư không thanh toán toàn bộ lô cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này thì sẽ mất toàn bộ tiền đặt cọc tương ứng với cả lô cổ phần.

2. Hội đồng bán đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết hoặc bán đấu giá không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc bán đấu giá không thành công hoặc số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức bán đấu giá thông báo kết quả cho SCIC để xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc

1. Các trường hợp Nhà đầu tư được hoàn trả Tiền đặt cọc:

a. Nhà đầu tư đã tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế.

b. Cuộc đấu giá bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c. Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn cho phép được quy định tại Khoản 5 Điều 11 Quy chế này.

d. Cuộc đấu giá không đủ điều kiện tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các Nhà đầu tư bỏ Tiền đặt cọc không tham gia đấu giá.

đ. Các trường hợp khác theo xem xét của Hội đồng đấu giá.

Các Đại lý đấu giá, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 5 Điều 11 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá cung cấp, có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá kèm theo công văn đề xuất Tổ chức bán đấu giá để Tổ chức bán đấu giá gửi SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư phù hợp với Quy chế (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/tên tổ chức nhận lại Tiền đặt cọc, số CCCD/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại Tiền đặt cọc (nếu có), tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch ngân hàng).

2. Căn cứ đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc của Tổ chức bán đấu giá, SCIC có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá.

3. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua lô cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn hoặc bằng tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi SCIC trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

Điều 22. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Hội đồng bán đấu giá không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do SCIC đã cung cấp./.

Mẫu số 01

(Kèm theo Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……,ngày …… tháng …… năm 202...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA LÔ CỔ PHẦN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức, cá nhân tham gia: Quốc tịch:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: Fax: E-mail:

Số CCCD/Hộ chiếu /Số ĐKKD (đối với tổ chức): Cấp ngày: Cấp tại:

Tên người được ủy quyền hoặc đại diện (nếu có): Số CCCD/Hộ chiếu

Số tài khoản ngân hàng: Chủ tài khoản: Mở tại:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số tài khoản giao dịch chứng khoán: Mở tại công ty chứng khoán:

(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán đối với đấu giá cổ phiếu đã niêm yết, đăng ký giao dịch trong trường hợp NĐT trúng đấu giá và đã thanh toán tiền)

Số cổ phần đăng ký mua: 4.117.762 cổ phần

Bằng chữ: Bốn triệu một trăm mười bảy nghìn bảy trăm sáu mươi hai cổ phần

Tổng số tiền đã đặt cọc: 28.742.000.000 đồng

Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ bảy trăm bốn mươi hai triệu đồng.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá lô cổ phần của Công ty Cổ phần Trà Bắc do SCIC nắm giữ

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá .

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN

Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Mẫu số 02

(Kèm theo Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng …. năm 20….

Mã số: …… *(Do Hội đồng bán đấu giá cấp)*

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức hoặc cá nhân: .....
Số ĐKKD/CCCD/Hộ chiếu: …… Ngày cấp…… Nơi cấp: 2
Địa chỉ: .....
Điện thoại: ……Fax:.....
Số tài khoản ngân hàng: …… Mở tại .....
Số lượng cổ phần của lô cổ phần: 4.117.762 cổ phần
Giá khởi điểm: 287.420.000.000 đồng/ lô cổ phần
Ngày tổ chức đấu giá: Ngày 21/01/2026
Số tiền đặt cọc đã nộp: 28.742.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ bảy trăm bốn mươi hai triệu đồng)
Ngày thanh toán: ngày 22/01/2026 đến ngày 28/01/2026
Ngày hoàn trả tiền đặt cọc: ngày 22/01/2026 đến ngày 28/01/2026.

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế bán đấu giá lô cổ phần của Công ty Cổ phần Trà Bắc, tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua lô cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:	**Mức giá đặt mua LÔ cổ phần (đơn vị: đồng/lô cổ phần)**	
	Bằng số	**Bằng chữ**

Tên cá nhân, Tên tổ chức tham gia đấu giá
Ký, họ và tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Mẫu số 03

(Kèm theo Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng …. năm 20….

GIẤY ỦY QUYỀN
Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....
Số ĐKKD/CCCD/ Hộ chiếu …… Ngày cấp ……Nơi cấp.....
Địa chỉ: .....
Điện thoại: ……Fax:.....
Tên người đại diện theo pháp luật (đối với nhà đầu tư tổ chức): .....
Số CCCD/Hộ chiếu: ……Ngày cấp: …… Nơi cấp:.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá theo lô cổ phần của Công ty Cổ phần Trà Bắc tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức vào ngày 21/01/2026, nay tôi/chúng tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....
Số CCCD/Hộ chiếu ……Ngày cấp ……Nơi cấp .....
Địa chỉ:.....
Điện thoại: ……Fax:.....

Thay mặt tôi tham dự đấu giá theo lô cổ phần của Công ty Cổ phần Trà Bắc, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá).
2. Ghi giá, khối lượng đặt mua, ký nhận vào Phiếu tham dự đấu giá, nộp phiếu và trực tiếp tham gia phiên đấu giá.

Ông (Bà) …… có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của Công ty Cổ phần Trà Bắc, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền	**Người ủy quyền**
(Ký, họ tên)	*(Ký, họ tên và đóng dấu (đối với tổ chức))*

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

Mẫu số 04

(Kèm theo Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng …. năm 20….

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi …… (tên Tổ chức bán đấu giá)

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/CCCD/Hộ chiếu: …… Ngày cấp ……Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: …… Fax:.....

Tôi/chúng tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá theo lô cổ phần của Công ty Cổ phần Trà Bắc tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá theo lô cổ phần của Công ty Cổ phần Trà Bắc với lý do:……

Tôi/chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

Tên cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Mẫu số 05

(Kèm theo Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng …. năm 20….

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: ……(tên Tổ chức bán đấu giá)

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKKD: ……. Ngày cấp…….Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Số tài khoản: …… Mở tại.....

Ngày ……, tôi/chúng tôi đã nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo lô cổ phần Công ty Cổ phần Trà Bắc tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Và đã đặt cọc số tiền: …… (Viết bằng chữ.....……);

tương đương 10% giá trị đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

□ Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,... (đính kèm theo đơn này)

□ Mất Phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của tôi/chúng tôi thì tôi/chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi/chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

Cá nhân/Tổ chức tham gia đấu giá
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Phần dành cho Tổ chức bán đấu giá:

Xác nhận đã nhận Đơn đề nghị của nhà đầu tư: …….

Số CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN …….. vào lúc …….. giờ.....ngày ……..

Đại diện Tổ chức bán đấu giá
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 06

(Kèm theo Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng …. năm 20….

PHIẾU ĐẶT MUA LÔ CỔ PHẦN

(Xác định nhà đầu tư đặt giá mua cao nhất duy nhất trong trường hợp cuộc bán đấu giá có từ hai nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau)

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CCCD/Hộ chiếu…… Ngày cấp…… Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: ……Fax:.....

Số tài khoản ngân hàng:…… Mở tại .....

Ngày tổ chức bỏ phiếu kín.....(Tổ chức bán đấu giá điền sẵn thông tin)

Giá khởi điểm: 287.420.000.000 đồng/ lô cổ phần
Số lượng cổ phần của lô cổ phần: 4.117.762 cổ phần

Số tiền đặt cọc đã nộp: 28.742.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ bảy trăm bốn mươi hai triệu đồng)

Sau khi nghiên cứu Quy chế bán đấu giá lô cổ phần của Công ty Cổ phần Trà Bắc, tôi/chúng tôi đồng ý đặt mua lô cổ phần đã đăng ký với giá cho lô cổ phần như sau:

Mức giá đặt mua LÔ cổ phần (đơn vị: đồng/lô cổ phần)	
Bằng số	**Bằng chữ**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐẶT MUA
(Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Mẫu số 07

(Kèm theo Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ BẮC

***

Hôm nay ngày….tháng…năm …, tại…., chúng tôi gồm các bên dưới đây:

I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH (*viết tắt là "SCIC"*)_*là cổ đông của Công ty Cổ phần Trà Bắc*

Địa chỉ	:	Số 117 đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	:	(84) 024. 38240703 Fax: (84) 024. 62780136
Mã số thuế	:	0101992921
Số tài khoản	:	0011001703566 Tại Sở giao dịch Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Người đại diện	:	
Chức vụ	:	

(Theo Quyết định ủy quyền số....ngày.....của....)

II. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG: ……

- Địa chỉ:……
- CCCD/HC (nếu là cá nhân) số..... do CA.....cấp ngày…
- Đại diện (nếu là pháp nhân): ……
- Chức vụ: ……..……..

Theo giấy ủy quyền (nếu đại diện theo ủy quyền) số:..... ngày...../...../..... của.....

*(sau đây gọi tắt là **"Bên B"**)*

Hai bên tự nguyện, thoả thuận và cùng thống nhất ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần này (dưới đây gọi tắt là "Hợp đồng") với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Đối tượng của Hợp đồng, số lượng, giá chuyển nhượng và tổng giá trị chuyển nhượng :

Theo Hợp đồng này, SCIC đồng ý chuyển nhượng cho Bên B và Bên B đồng ý nhận chuyển nhượng cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc với chi tiết như sau:

1.1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Trà Bắc

1.2. Loại cổ phần: .....(Cổ phần phổ thông)

1.3. Mệnh giá: ..... đồng/cổ phần

1.4. Số lượng: ..... cổ phần

(Bằng chữ: .....)

1.5. Giá chuyển nhượng: ....đồng/cổ phần.

(Bằng chữ:......./cổ phần)

1.6. Tổng giá trị chuyển nhượng: ..... đồng. *(Bằng chữ: .....)*

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán

<u>Trường hợp 1</u>: (Bên B mới đặt cọc mà chưa thanh toán hết tiền mua cổ phần):

2.1. Bên B có nghĩa vụ trả tiền cho SCIC "Tổng giá trị chuyển nhượng" cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại Khoản 1.6 Điều 1 của Hợp đồng này *(Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC)* là:..... đồng *(Bằng chữ: .....đồng)* bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào Tài khoản sau đây:

- Tên người thụ hưởng: Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước;
- Số Tài khoản:
- Địa chỉ:..... *(Ngân hàng ....)*

Số tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC được khấu trừ vào "Tổng giá trị chuyển nhượng" khi Bên B thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho SCIC.

2.2. Bên B hoàn thành nghĩa vụ trả tiền cho SCIC như nêu tại Khoản 2.1 Điều này trước.....giờ, ngày....

<u>Trường hợp 2</u>: (Trường hợp Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC theo hướng dẫn tại Công văn/hoặc Thông báo.....số...ngày.... của Công ty cổ phần chứng khoán XXX).

Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC "Tổng giá trị chuyển nhượng" cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại Khoản 1.6 Điều 1 của Hợp đồng này *(Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC)* là:..... đồng *(Bằng chữ: .....đồng)* vào ngày.....*(Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần/ Thông báo bán Thỏa thuận đã được SCIC công bố công khai và hướng dẫn tại Công văn/hoặc Thông báo.....số...ngày.... của Công ty cổ phần chứng khoán XXX về nhà đầu tư trúng giá.....)*

Điều 3. Chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. SCIC có nghĩa vụ yêu cầu Công ty Cổ phần Trà Bắc thực hiện thủ tục sang tên toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này cho Bên B *(ngay sau khi Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC)* để chuyển quyền sở hữu số cổ phần chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

(Lưu ý: Việc mua bán cổ phần qua Sở giao dịch chứng khoán/sàn Upcom thì có thể quy định ở Điểm này là: *"Thủ tục lưu ký, sang tên toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ SCIC sang cho Bên B (ngay sau khi Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả*

tiền cho SCIC) được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán".

2. Thời điểm chuyển quyền sở hữu số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ SCIC sang Bên B thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của SCIC

1. SCIC cam kết số cổ phần chuyển nhượng nêu tại Điều 1 Hợp đồng này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không thuộc đối tượng của bất kỳ tranh chấp, giao dịch cầm cố, thế chấp nào hoặc của bất kỳ giao dịch đảm bảo và các nghĩa vụ dân sự khác.
2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định về chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Trà Bắc theo quy định của pháp luật cho Bên B;
3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Cam kết và đảm bảo rằng việc thực hiện giao dịch chuyển nhượng được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật;
2. Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí chuyển nhượng cổ phần và các chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định;
3. Yêu cầu SCIC thực hiện đầy đủ các công việc liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Trà Bắc và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này;
4. Phối hợp với SCIC thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần (nếu SCIC yêu cầu);
5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trường hợp các tranh chấp không được giải quyết qua thương lượng, hoà giải thì một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản khác

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ không được huỷ ngang nếu không xảy ra vi phạm.
2. Hợp đồng này sẽ tự động thanh lý khi hai Bên thực hiện xong các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này;
3. Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau, SCIC và Bên B mỗi bên giữ một (01) bản.

ĐẠI DIỆN SCIC	**ĐẠI DIỆN BÊN**

Mẫu số 08

(Kèm theo Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Trà Bắc)

1. **Thông tin tài khoản ngân hàng nộp tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua lô cổ phần sử dụng cho đại lý đấu giá**
   - Tên chủ Tài khoản: **Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước – Công ty TNHH**
   - Số Tài khoản: **8666886666**
   - Tại Ngân hàng: Ngân hàng **TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Hội sở chính**
   - Địa chỉ ngân hàng: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
2. **Thông tin chi tiết các đại lý tham gia đấu giá như sau:**

STT	Tên đại lý đấu giá & website	Địa chỉ		Điện thoại liên hệ
		Miền Bắc	Miền Nam và miền Trung	
1	Công ty TNHH Chứng khoán ACB	10 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội		Điện thoại: 024.7309 7468
		15 Hoàng Diệu, Phường Hồng Bàng, TP. Hải Phòng		Điện thoại: 0225.7300 355
			Tầng 3, Tòa nhà Leman Luxury, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	Điện thoại: 028.73007000
			107N Trương Định, Phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.73010169
			41 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.7307 9268
			321-323 Trần Phú, Phường An Đông, Tp. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.7307 9068
			17 – 19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ	Điện thoại: 0292.7300 018
			Số 422 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, TP HCM	Điện thoại: 028.7303 1568

			Tầng 3, Tòa nhà số 53-55 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, TP.HCM	Điện thoại: 028.73017933
			Lầu 2 Lô A3-A8, 111 Hoàng Hoa Thám, Phường Vũng Tàu, TP.HCM	Điện thoại: 0254 7300 111
			80 Quang Trung, Phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Điện thoại: 0258. 7300 139
			218 Bạch Đằng, Phường Hải Châu, Tp.Đà Nẵng	Điện thoại: 0236.7300 236
2	**Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt**	08 Lê Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội.		Điện thoại: 024.39288888 Fax: 024.39289888
			Lầu 8, Số 233 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.39146888 Fax: 028.39147999
3	**Công ty CP Chứng khoán TP.HCM**	Tầng 2, Tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, HN		Điện thoại: 024.39334693 Fax: 024.39334822
			Tầng 2,3,5,6,7,11,&12 tòa nhà AB, Số 76A Lê Lai, Phường Bến Thành, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.38233 299 Fax: 028.38233 301
4	**Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt**	Tầng 17, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, TP.Hà Nội		Điện thoại: 024.37280921 Fax: 024.37280920
			Tầng 3, 66 Phó Đức Chính, Phường Bến Thành, Tp.HCM	Điện thoại: 028.38386868 Fax: 028.39207542
5	**Công ty CP Chứng khoán VNDirect**	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội		Điện thoại: 024.39724568 Fax: 024.39724600
			Tòa nhà THE 90th Pasteur, số 90 Pasteur, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.73000688 Fax: 028.39146924

6	**Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**	Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP.Hà Nội		
		Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, TP.Hà Nội		Điện thoại: 024.38181888 Fax: 024.38181688
			Tầng 6, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, TP.HCM	Điện thoại: 028.39151368 Fax: 028.39151369
			Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, Số 3 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Đà Nẵng	Điện thoại: 0236.3525777 Fax: 0236.3525779
7	**Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**	Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, Hà Nội		Điện thoại: 024.62509999 Fax: 024.62506666
		Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng		Điện thoại: 0225.3841810 Fax: 0225.3841801
			Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, TP.HCM	Điện thoại: 028.54135479 Fax: 028.54135472
			Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, TP.HCM	Điện thoại:028.38132401 Fax:028.38132415
			Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp.HCM	Điện thoại: 028.38208068 Fax: 028.38208206
			Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp.HCM	Điện thoại: 028.35356060 Fax: 028.35352912
8	**Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt**	Tầng 10, tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, Phường Kim Liên, TP.Hà Nội		Điện thoại: 024.62882006 Fax: 024.62882008
			Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM	Điện thoại:028.62992006
			Tầng 7, số nhà 76 Quang Trung, Phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Điện thoại: 0258.3820006 Fax: 0258.3820008

			Tầng 8, 95-97-99 Võ Văn Tần, Phường Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ	Điện thoại: 0292.3817578 Fax: 0292.3818387
			Tầng 2 Tòa nhà VCCI Building, số 155 đường Nguyễn Thái Học, Phường Tam Thắng, TP Hồ Chí Minh	Điện thoại: 0254.7772006
			Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 đường Võ Thị Sáu, Phường Trấn Biên, Tỉnh Đồng Nai	Điện thoại: 02517772006
			Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Lợi, TP.HCM	Điện thoại: 02517772006
9	**Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**	Tầng 6-7-8, Tòa nhà Thủ Đô, 72 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Hà Nội		Điện thoại: 024.39366990 Fax: 024.39360262
			Tầng 1 đến tầng 3, số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	Điện thoại: 028.38208116 Fax: 028.38208117
			Tầng 12, Tòa nhà Thành Lợi, số 251 Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng	Điện thoại: 0236.3888991 Fax: 0236.3888881
10	**Công ty CP Chứng khoán FPT**	52 Lạc Long Quân, Phường Tây Hồ, Hà Nội		Điện thoại: 19006446 Fax: 024.37739056
			Tầng 3 – Tòa nhà Bến Thành Time Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Bến Thành, TP HCM	Điện thoại: 19006446 Fax: 028.62910607
			100 Quang Trung, Phường Hải Châu, TP Đà Nẵng	Điện thoại:19006446 Fax: 0236.3553888
11		Tầng 05, Coalimex Building, số 33 phố Tràng Thi, Phường Cửa Nam, Hà Nội		
			VP 10-01, Tòa nhà Pearl 5, số 05 Lê Quý Đôn, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	Điện thoại: 028 44555888

	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank		VP 09-01, Tầng 9, Tòa nhà Pearl 5, số 05 Lê Quý Đôn, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	
			Số 456 Phan Xích Long, Phường Cầu Kiệu, TP. HCM	
			Tầng 3, Phòng 303, Tòa nhà NK, 208D Đường Phạm Văn Thuận, Phường Tam Hiệp, Đồng Nai	
			Tầng 3, Tòa nhà Nguyễn Huệ, số 9/9 Trần Hưng Đạo, Phường Long Xuyên, An Giang	
12	**Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap**	109 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Hà Nội		Điện thoại:024.62626999 Fax: 024.62782688
			Tầng 3 Tòa nhà Vinatex, Số 10 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, Tp.HCM	Điện thoại: 02839143588
			Tòa nhà Doji, tầng 16, số 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, TP.HCM	Điện thoại: 0288826868
13	**Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX**	Tầng 22, số 52 phố Lê Đại Hành, Phường Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội		Điện thoại: 024.44568888 Fax: 024.39785380
14	**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**	101 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội		Điện thoại: 024.35624626
			P201 – Tòa nhà Smart View, 161-163 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, TP.HCM	Điện thoại: 028.38389655
			Tầng 1, số 370 Lê Hồng Phong, Phường Vũng Tàu, TP.HCM	Điện thoại: 0254.3543166
			P131+132 – Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt 1 – Số 3 Lê Thánh Tông, phường Ngô Quyền, Hải Phòng	Điện thoại: 0225.3569190

			Số 10 Nguyễn Đăng Đạo, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh	Điện thoại: 0222.3893088
			Tầng 1, số 62 Nguyễn Tri Phương, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế	Điện thoại: 0234.3831133
			Số 399 Lê Quý Đôn, phường Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Điện thoại: 0227.6255556
			Tầng 8, tòa nhà An Bình Bank, số 255 Lê Duẩn, Phường Thanh Khê, TP.Đà Nẵng	Điện thoại: 0236.3653992
15	**Công ty Cổ phần Chứng khoán SBS**	41-43 Phạm Hồng Thái, Phường Ba Đình, Hà Nội		Điện thoại: 02471094226/ 0916658080
			40 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 02862686868 Fax: 028 39325665
16	**Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam**	Tầng 2, Tháp 1 tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Hà, Hà Nội		Điện thoại: 024.3974 4448 Fax: 024.3974 4501
			Tầng 3 và tầng 11, tòa nhà ROX, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, TP.HCM	Điện thoại: 028 39418585 Fax: 028 3821 6898
17	**Công ty Cổ phần Chứng khoán BSC**	Tầng 8 và 9, LPB Tower, số 210 Đường Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội		Điện thoại: 024 39352722 Fax: 024 2220 0669
			Tầng 4, tầng 9 Tòa nhà President Place, số 93 Đường Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028 3821 8889 Fax: 028 3821 8879
18	**Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam**	Tầng 1- 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đỉnh, TP.Hà Nội		Điện thoại: 024 39741771
		Tầng 1, số 306 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội		Điện thoại: 024 39741771

			Tầng 1, 3, 5 Tòa nhà văn phòng, Cao ốc Central Garden, số 328 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, TP.HCM	Điện thoại: 024 3974 1771
			Tầng 8, số 36 Trần Quốc Toản, Phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng	Điện thoại: 024 3974 1771
19	**Công ty Cổ phần Chứng khoán MB**	Tầng 7 & 8, tòa nhà MB, 21 Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, TP.Hà Nội		Điện thoại: 028.73047575
			Tầng 6, tòa nhà Sunny Tower, số 259 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.73047575
20	**Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS**	Tầng 3,6,9 số 2A Đại Cồ Việt, phường Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội		Điện thoại: 024 3772 6699
		Tầng 2, Tòa nhà VNT Tower, số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, TP.Hà Nội		Điện thoại: 024 3772 6699
			Tầng 4, Tòa nhà Bitexco Nam Long Office Building, số 63A đường Võ Văn Tần, phường Xuân Hòa, TP.HCM	Điện thoại: 028 6290 6296